

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2017

Số: 10/TB-VC3-VI



## THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm vụ án Nguyễn Văn Thành

khởi tố, truy tố và xét xử tội “Kinh doanh trái phép”

Thông qua phản ánh của một số phương tiện thông tin đại chúng về việc ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1958, địa chỉ 347 An Dương Vương (đường mới Hồng Bàng), Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh bị xét xử về tội “Kinh doanh trái phép” có dấu hiệu oan sai. Đồng thời Viện KSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhận được đơn của ông Nguyễn Văn Thành và văn bản của Viện KSND thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xem xét giám đốc thẩm Bản án hình sự sơ thẩm số 255/2015/HSST ngày 25/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số 682/2015/HSPT ngày 11/11/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử ông Nguyễn Văn Thành về tội “Kinh doanh trái phép”. Viện trưởng Viện KSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định kháng nghị giám đốc thẩm theo hướng đề nghị hủy cả hai bản án đã xét xử vụ Nguyễn Văn Thành và đình chỉ vụ án. Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử chấp nhận kháng nghị của Viện KSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy cả hai bản án và đình chỉ vụ án.

Để khắc phục vi phạm, thiếu sót, góp phần nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự, Viện KSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo rút kinh nghiệm qua việc giải quyết vụ án này.

### I. Nội dung vụ án và quá trình giải quyết

Ngày 19/3/2013, Đội cảnh sát điều tra về quản lý trật tự kinh tế và chức vụ Công an huyện Bình Chánh, phối hợp với Công an xã Tân Kiên huyện Bình Chánh kiểm tra hộ kinh doanh Trương Thành tại địa điểm C14/22 ấp 3 xã Tân Kiên huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh, do ông Nguyễn Văn Thành làm đại diện, phát hiện trong kho bãi có 12 tổ máy phát điện đã qua sử dụng. Ông Nguyễn Văn Thành khai số máy này mua ở nhiều nơi không có hóa đơn chứng từ về để bán lại kiếm lời. Đội Cảnh sát điều tra về quản lý trật tự kinh tế và chức vụ Công an huyện Bình Chánh niêm phong 12 tổ máy phát điện và lập hồ sơ xử lý.

Sau khi Phòng Tài chính kế hoạch huyện Bình Chánh có văn bản kết luận 12 tổ máy phát điện có giá trị 2.720.000.000 đồng, ngày 05/8/2013 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với ông Nguyễn Văn Thành về tội



"Kinh doanh trái phép". Ngày 06/8/2013, Viện KSND huyện Bình Chánh quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Thành về tội "Kinh doanh trái phép".

Ngày 25/11/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh kết luận điều tra vụ án, đề nghị truy tố ông Nguyễn Văn Thành tội "Kinh doanh trái phép".

Ngày 29/11/2013, Viện KSND huyện Bình Chánh ban hành Cáo trạng truy tố ông Nguyễn Văn Thành phạm tội "Kinh doanh trái phép" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 159 BLHS năm 1999 vì có hành vi kinh doanh trái phép 12 tổ máy phát điện.

Ngày 26/3/2014 Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung đề nghị chứng minh ông Nguyễn Văn Thành có hành vi bán 12 tổ máy phát điện, trái với giấy phép kinh doanh số 41T8017714 do Phòng kinh tế huyện Bình Chánh cấp.

Ngày 08/4/2014, Viện KSND huyện Bình Chánh trả hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh yêu cầu điều tra bổ sung theo yêu cầu của Tòa án huyện Bình Chánh, đồng thời định giá số tổ máy phát điện, búa rung mà ông Nguyễn Văn Thành đã bán trước đó (trên cơ sở hóa đơn, báo cáo thuế thu giữ) để cung cấp thêm chứng cứ.

Ngày 14/5/2014, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh kết luận điều tra bổ sung theo yêu cầu của Viện kiểm sát, tiếp tục đề nghị truy tố ông Nguyễn Văn Thành về tội "Kinh doanh trái phép".

Ngày 23/5/2014, Viện KSND huyện Bình Chánh chuyển hồ sơ đến Tòa án đề nghị đưa vụ án ra xét xử.

Ngày 06/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh trả hồ sơ cho Viện KSND huyện Bình Chánh, đề nghị Viện KSND huyện Bình Chánh làm rõ có truy tố hành vi của ông Nguyễn Văn Thành bán số máy phát điện trị giá 5.027.000.000 đồng không?

Ngày 09/7/2014 Viện KSND huyện Bình Chánh thay đổi Cáo trạng, truy tố ông Nguyễn Văn Thành đối với hành vi kinh doanh 12 tổ máy phát điện trị giá 2.720.000.000 đồng và cả hành vi kinh doanh 61 tổ máy phát điện, búa rung trị giá 5.027.000.000 đồng.

Ngày 21/10/2014 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh trả hồ sơ điều tra bổ sung, yêu cầu Viện KSND huyện Bình Chánh thay đổi Cáo trạng truy tố.

Ngày 12/12/2014 Viện KSND huyện Bình Chánh tiếp tục thay đổi Cáo trạng, truy tố ông Nguyễn Văn Thành về hành vi kinh doanh trái phép 12 tổ máy phát điện bị thu giữ ngày 19/3/2013 và 17 lần (từ 17/11/2008 đến 28/11/2012) bán trái phép máy phát điện tổng giá trị 2.882.000.000 đồng, mà qua định giá có 16 lần bán máy phát điện có giá trị mỗi lần từ 100.000.000 đồng trở lên và có 01 lần bán máy phát điện có giá trị trên 300.000.000 đồng.

Ngày 27/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh trả hồ sơ cho Viện KSND huyện Bình Chánh đề nghị thu hồi tiền thuế mà Thành đã nộp trong quá trình kinh doanh trái phép và xác định lại giá trị tài sản.

Ngày 01/6/2015, Viện KSND huyện Bình Chánh chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 255/2015/HSST ngày 25/9/2015 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thành phạm tội “Kinh doanh trái phép” về hành vi 17 lần kinh doanh trái phép tổ máy phát điện có tổng giá trị 2.882.000.000 đồng; Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 159; điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 BLHS, xử phạt bị cáo Thành 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 02 năm, phạt bổ sung 10.000.000 đồng, trả 12 tổ máy phát điện cho bị cáo Nguyễn Văn Thành.

Ngày 12/10/2015 Viện trưởng Viện KSND huyện Bình Chánh quyết định kháng nghị phúc thẩm, đề nghị Tòa phúc thẩm xét xử theo hướng sửa một phần bản án sơ thẩm, tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 12 tổ máy phát điện, vì không có hóa đơn chứng từ hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 11/11/2015, đại diện Viện KSND Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện KSND huyện Bình Chánh. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 682/2015/HSPT ngày 11/11/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử không chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện KSND huyện Bình Chánh, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thành phạm tội “Kinh doanh trái phép”; áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 159, điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thành 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án; áp dụng khoản 3 Điều 76 BLTTHS trả cho bị cáo Nguyễn Văn Thành 12 tổ máy phát điện, các vật chứng nêu trên hiện đang lưu kho Chi cục thi hành án huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh.

## **2. Những vấn đề cần phải rút kinh nghiệm qua vụ án**

### **2.1. Truy tố, xét xử hành vi chưa được khởi tố vụ án hình sự**

Cơ quan điều tra công an huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can và đề nghị Viện kiểm sát truy tố ông Nguyễn Văn Thành về tội “Kinh doanh trái phép” đối với 12 tổ máy phát điện nhưng hành vi này không bị xét xử vì không đủ căn cứ. Sau khi Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung, phát hiện trong thời gian từ tháng 11/2008 đến tháng 11/2012 ông Nguyễn Văn Thành có hành vi mua bán 17 tổ máy phát điện có giá trị trên 100 triệu đồng, Viện KSND huyện Bình Chánh đã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã xét xử ông Nguyễn Văn Thành. Nhưng hành vi mua bán 17 tổ máy phát điện của ông Nguyễn Văn Thành chưa được Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh khởi tố vụ án hình sự. Như vậy việc truy tố, xét xử ông Nguyễn Văn Thành đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hình sự. Tại Điểm



c mục 11.3 Thông tư liên tịch số 05/2005/TTLT-VKSTC-BCA-BQP ngày 07/9/2005 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng về quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 quy định: “*Nếu một người thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác nhau nhưng được phát hiện không cùng một thời điểm thì phải ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can riêng đối với từng hành vi phạm tội đó và tùy từng trường hợp mà xem xét để quyết định nhập vụ án theo quy định tại Điều 117 của BLTTHS*”.

## **2.2. Truy tố, xét xử hành vi đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự**

Trong số 17 tổ máy phát điện mà ông Nguyễn Văn Thành bán bị truy tố, xét xử về tội “*Kinh doanh trái phép*” có tổ máy ông Nguyễn Văn Thành đã bán ngày 17/11/2008 (hóa đơn số 76784), tính đến ngày bị phát hiện (ngày 08/4/2014) đã quá 05 năm, là hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh vẫn truy tố, xét xử hành vi này là vi phạm nghiêm trọng Bộ luật hình sự. Điều 23 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “*Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự là thời hạn do Bộ luật này quy định mà khi hết thời hạn đó, thì người phạm tội không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định như sau: a) Năm năm đối với các tội phạm ít nghiêm trọng*”.

## **2.3. Xác định hành vi của ông Nguyễn Văn Thành kinh doanh 12 tổ máy phát điện bị thu giữ ngày 19/3/2013 và 17 lần (từ 17/11/2008 đến 28/11/2012) mua bán tổ máy phát điện bán máy phát điện (tổng giá trị 2.882.000.000 đồng) phạm tội “*Kinh doanh trái phép*” là không đúng pháp luật**

Tại thời điểm từ ngày 17/11/2008 đến ngày 28/11/2012, mặc dù Giấy phép kinh doanh của hộ kinh doanh Trương Thành do Nguyễn Văn Thành làm đại diện không có đăng ký mua bán tổ máy phát điện và Điều 159 Bộ luật hình sự năm 1999 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2000 quy định: “*Người nào kinh doanh không có đăng ký kinh doanh, kinh doanh không đúng với nội dung đã đăng ký hoặc kinh doanh không có giấy phép riêng trong trường hợp pháp luật quy định phải có giấy phép thuộc một trong các trường hợp đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 153, 154, 155, 156, 157, 158, 160, 161, 164, 193, 194, 195, 196, 230, 232, 233, 236 và 238 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; hàng phạm pháp có giá trị từ một trăm triệu đồng đến dưới ba trăm triệu đồng, thì bị xử phạt*” nhưng Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2005, tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 102/2010/NĐ-CP đã quy định: “*1. Doanh nghiệp có quyền chủ động đăng ký kinh doanh và hoạt động kinh doanh, không cần phải xin phép, xin chấp thuận, hỏi ý kiến cơ quan quản lý nhà nước nếu ngành, nghề kinh doanh đó:*

a) Không thuộc ngành, nghề cấm kinh doanh;

b) Không thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành”.

Luật doanh nghiệp năm 2014 được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2015 tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 quy định Doanh nghiệp có quyền “1. Tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm; 2. Tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh”, Điều 29 quy định: “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không bao gồm thông tin về ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà chỉ bao gồm thông tin cơ bản về doanh nghiệp như mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính và thông tin về người đại diện theo pháp luật”.

Luật đầu tư được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015, khoản 1 Điều 5 quy định: “1. Nhà đầu tư được quyền thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong các ngành, nghề mà luật này không cấm”.

Như vậy kể từ ngày Nghị định số 102/2010/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành- ngày 15/11/2010, Nhà nước đã cho phép doanh nghiệp có quyền chủ động, tự do kinh doanh, không cần phải đăng ký, xin phép hoặc sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước nếu ngành, nghề kinh doanh đó mà pháp luật không cấm, không thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Theo quy định của Nhà nước, việc mua bán tổ máy phát điện không thuộc ngành, nghề kinh doanh mà pháp luật cấm hoặc kinh doanh có điều kiện, ngày 24/4/2014 hộ kinh doanh Trường Thành đã được bổ sung ngành nghề kinh doanh mua bán máy phát điện. Vì thế, khi bán 17 tổ máy phát điện hộ kinh doanh Trường Thành đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng, khai báo, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, được cơ quan có thẩm quyền huyện Bình Chánh chấp thuận.

Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 1999 đã quy định “Điều luật xóa bỏ một tội phạm... và các quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”. Như vậy, tại thời điểm khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thì hành vi mua bán 17 tổ máy phát điện của ông Nguyễn Văn Thành không còn nguy hiểm cho xã hội, không bị coi là vi phạm pháp luật hình sự, cơ quan tiến hành tố tụng hai cấp đã khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử ông Nguyễn Văn Thành tội “Kinh doanh trái phép” là không có căn cứ, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

#### **2.4. Đề nghị Tòa án xử lý vật chứng không có căn cứ pháp luật**

Tòa án sơ thẩm nhận định bị cáo Nguyễn Văn Thành không có hành vi phạm tội kinh doanh trái phép đối với 12 tổ máy phát điện bị Công an thu giữ ngày 19/3/2013, từ đó tuyên trả bị cáo 12 tổ máy phát điện. Viện KSND huyện Bình Chánh và Viện KSND Thành phố Hồ Chí Minh đã chấp nhận quan điểm



của Tòa án về việc xác định hành vi kinh doanh 12 tổ máy phát điện của ông Nguyễn Văn Thành không phạm tội nhưng lại đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên tịch thu 12 tổ máy phát điện sung quỹ Nhà nước là không có căn cứ pháp luật. Bởi lẽ, nếu đã nhận định hành vi kinh doanh 12 tổ máy phát điện của ông Nguyễn Văn Thành không phải là tội phạm thì 12 tổ máy phát điện không phải là vật chứng vụ án, không thuộc đối tượng bị tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 76 BLTTHS năm 2003. Tòa án hai cấp áp dụng khoản 3 Điều 76 BLTTHS năm 2003 tuyên trả lại ông Nguyễn Văn Thành là đúng pháp luật. Kiểm sát viên và lãnh đạo của Viện kiểm sát hai cấp chưa nghiên cứu, nắm vững các quy định của Bộ luật hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng đã kháng nghị và bảo vệ kháng nghị không có căn cứ pháp luật.

Trên đây là những vi phạm, sai lầm, thiếu sót trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn Thành ở huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bị truy tố và xét xử về tội "Kinh doanh trái phép", Viện KSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo rút kinh nghiệm nhằm đảm bảo công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự đúng với quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Lê Hữu Thế - PVT VKSTC (để b/c);
- Văn phòng VKSTC (để b/c);
- Vụ 7 - VKSTC (để b/c);
- VKSND 63 Tỉnh, Thành phố (để biết);
- Đ/c Nguyễn Văn Quảng - Viện trưởng VC3 (để b/c);
- Lưu VP; Lưu VI.

**KT. VIỆN TRƯỞNG**  
**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Nguyễn Thanh Sơn**